TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 18/3: Thị trường trầm lắng, gạo nguyên liệu xuất khẩu giảm

07:48 18/03/2026

Giá lúa gạo hôm nay (18/3) tại Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động, trong đó giá lúa tươi duy trì ổn định nhưng giao dịch mua bán chậm. Ở chiều ngược lại, một số mặt hàng gạo nguyên liệu xuất khẩu ghi nhận giảm giá, cho thấy sức mua thị trường vẫn còn yếu.

Theo đó, giá lúa gạo hôm nay (18/3) tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động. Trong đó, với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá lúa tươi OM 18 hôm nay dao động ở mốc 6.000 - 6.100 đồng/kg; lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 6.100 - 6.200 đồng/kg; lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.500 đồng/kg; lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.800 - 6.000 đồng/kg; lúa OM 4218 dao động 6.000 - 6.200 đồng/kg; lúa OM 34 (tươi) dao động mốc 5.200 - 5.400 đồng/kg...

Ghi nhận tại các địa phương hôm nay, nhiều thương lái đợi thị trường ổn định hơn mới mua trở lại, giao dịch mua bán yếu, lúa tươi các loại ít biến động. Cụ thể, tại An Giang, giao dịch mua bán lúa Đông Xuân chậm, giá lúa tương đối ổn định; Tại Đồng Tháp, nguồn lúa tươi các loại chào bán nhiều, thương lái hỏi mua lúa xa ngày cắt ít, giá không có nhiều biến động. Tại Cần Thơ, Cà Mau, Vĩnh Long, Tây Ninh, giao dịch mua bán yếu, giá vững.



Ảnh minh họa

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 hôm nay giảm 150 đồng/kg dao động ở mức 8.300 - 8.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 7.800 - 7.900 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động 9.150 - 9.350 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 8.000 - 8.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.900 - 9.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600/kg; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg.

Tại các chợ lẻ, giá gạo các loại ổn định. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mốc 12.000 - 13.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Đối với thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu Việt Nam hiện duy trì ở nhiều mức khác nhau. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, gạo thơm 5% tấm đang được chào bán trong khoảng 400 - 415 USD/tấn; gạo 100% tấm dao động từ 316 - 320 USD/tấn; còn gạo Jasmine dao động ở mức 430 - 434 USD/tấn.

Tại Thái Lan, giá gạo 5% tấm xuất khẩu dao động 381 - 385 USD/tấn, còn gạo 100% tấm ở mức 363 - 367 USD/tấn. Đối với Ấn Độ, gạo 5% tấm được chào bán

dao động 351 - 355 USD/tấn và gạo 100% tấm ở mức 304 - 308 USD/tấn.

PV (t/h)